

# VT-EPS 02

SƠN PHỦ EPOXY GỐC DUNG MÔI



## MÔ TẢ SẢN PHẨM

VT-EPS 02 là sản phẩm sơn phủ epoxy gốc dung môi hai thành phần dùng cho nền sàn bê tông. Sản phẩm có khả năng chịu mài mòn, chống ăn mòn, chịu tải trọng và bề mặt hoàn thiện có tính thẩm mỹ cao..

## CÁC ỨNG DỤNG

Ứng dụng chính là vật liệu đa tính năng thích hợp làm lớp phủ mặt bảo vệ cho nền sàn: Tầng hầm các tòa nhà cao tầng và trung tâm thương mại, nhà xưởng công nghiệp, nhà máy sản xuất và nhà kho, khu bảo dưỡng máy bay, bệnh viện, các khu y tế, phòng thí nghiệm và khu vô trùng, nhà thể chất các trường học, khu thi đấu thể thao, showroom và các khu vực trang trí...

## ƯU ĐIỂM

Sử dụng VT-EPS 02 có rất nhiều ưu điểm như:

Khả năng chịu lực và chống mài mòn tốt	Kháng hóa chất tốt, tính kháng khuẩn cao;
Độ bám dính nền tuyệt hảo	Không ô nhiễm môi trường
An toàn cho người lao động	Thi công, bảo trì đơn giản
Bề mặt hoàn thiện nhẵn, bóng	Hiệu quả kinh tế cao

## THÔNG TIN SẢN PHẨM:

Dạng/ Màu sắc	Theo bảng màu sơn của công ty
Đóng gói	Bộ 24kg ( thành phần A + B) Thành phần A: 4 kg/ thùng Thành phần B: 20 kg/ thùng

## TÍNH CHẤT KỸ THUẬT

Hàm lượng chất rắn	$\geq 80\%$
Độ bám dính ( TCVN 2097:1995)	$\geq 1.0$ điểm
Độ mịn ( TCVN 2091:2015)	$\leq 40 \mu\text{m}$
Độ mài mòn (JIS K5600:1999)	$\geq 0.6 \text{ mg/cm}^2$
Độ bền va đập ( TCVN 2100-2:2013)	$\geq 50 \text{ Kg.cm}$
Thời gian làm việc	40-60 phút
Thời gian thi công lớp tiếp theo	12-24 giờ
Thời gian khô hoàn toàn	5-7 ngày
Có thể đi lại	24 giờ
Độ bền hóa chất sau 7 ngày	Không bị bong rộp khi ngâm trong môi trường axit, kiềm, nước mặn, xăng, dầu

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt bê tông phải đủ cường độ (cường độ nén tối thiểu là 25N/mm<sup>2</sup>) không bị mủn, hơi thô nhám, sạch bụi và các chất không bám dính cũng như sạch dầu, mỡ hoặc các loại tạp chất khác có thể làm sơn không bám dính.

Nếu cần có thể xử lý bề mặt bằng cơ lí trước khi thi công sơn bằng máy mài giấy ráp hoặc mài đá, phun nước áp lực cao hoặc máy mài chuyên dụng khác.

Bề mặt thép phải được làm sạch gỉ sắt và các tạp chất hữu cơ có hại ảnh hưởng đến khả năng bám dính của màng sơn.

### THI CÔNG

Đổ dần thành phần A vào thành phần B, khuấy bằng máy khuấy tốc độ khoảng 400 vòng/ phút. Sau khi pha 2 thành phần, khuấy cho đến khi dung dịch đồng nhất màu.

Thời gian sống: sau khi trộn 2 thành phần, thời gian sử dụng là 40 phút trong điều kiện cho phép.

Sau khi trộn hỗn hợp cần sử dụng trong khoảng thời gian sống cho phép. Ngoài thời gian đó, màng sơn sẽ kém bám dính.

Thi công: Có thể thi công bằng tất cả các phương pháp như quét, lăn lô, phun.

Định mức thi công: Định mức thi công tùy thuộc độ phẳng bề mặt, phương pháp thi công và thời điểm thi công. Định mức chung khoảng 0,1 - 0,2 kg/m<sup>2</sup>/ lớp.

### VỆ SINH

Rửa sạch thiết bị và dụng cụ thi công ngay sau khi sử dụng bằng acetone.

Chú ý, nên rửa dụng cụ sau mỗi giờ làm việc. Nếu nhựa bám trên dụng cụ bị khô sẽ rất khó rửa.

## HẠN SỬ DỤNG & BẢO QUẢN

Bảo quản nơi khô mát, tránh để bị quá nóng hoặc tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.

Tránh để nơi có ánh nắng trực tiếp. Thời gian bảo quản là 01 năm nếu chưa mở hộp.

## AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

### BIỆN PHÁP BẢO VỆ

Trong quá trình thi công các vị trí, khu vực không gian kín cần được thông khí đầy đủ.

Trong quá trình thi công, phải sử dụng găng tay bảo hộ và kem bảo vệ da. Cần trọng tránh không để chất đóng rắn tiếp xúc với da và tránh để bắn vào mắt. Nếu bị dây vào da phải rửa sạch ngay bằng nước và xà phòng. Nếu bị dây vào mắt, rửa sạch bằng nhiều nước rồi đến bệnh viện chữa trị ngay lập tức.

### SINH THÁI HỌC

Ở trạng thái lỏng thành phần A, thành phần B, dung môi đều có thể gây ô nhiễm nguồn nước do đó không đổ xuống nguồn nước, cống rãnh, đất nền.

### LƯU Ý

Sản phẩm được hóa cứng hoàn toàn nhưng không sử dụng có thể đổ bỏ với sự đồng ý và cho phép của chính quyền địa phương.

## GHI CHÚ

*Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn khi sử dụng sản phẩm dựa trên kiến thức và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi. Các thông tin trên đây chỉ mang bản chất chung, khi sử dụng sản phẩm cần kiểm tra*

*mức độ thích hợp theo từng trường hợp cụ thể. Người sử dụng phải luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp tài liệu này theo yêu cầu.*



**VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG**  
**TRUNG TÂM TƯ VẤN CHỐNG ẨM MÒN VÀ XÂY DỰNG**

*Địa chỉ: 81 Trần Cung, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội*

*Tel: 024.37555879; 0972.881.499*

# VT-EPS 02

## SOLVENT-BASED EPOXY COATING



### DESCRIPTION

VT-EPS 02 is a two component solvent based epoxy coating for concrete floors. The product is resistant to abrasion, corrosion, load-bearing capacity and highly-aesthetic finish.

### USES

The main application is a multi-function material suitable as a protective surface coating for slabs and floors: Basements of high-rise buildings and commercial centers, industrial buildings, factories and warehouses, aircraft maintenance areas, hospitals, medical zones, laboratories and sterile zones, school gymnasiums, sports venues, showrooms and decoration areas ...

### ADVANTAGES

VT-EPS 02 has the following advantages:

Good bearing capacity and abrasion resistance	Good chemical resistance, high antibacterial properties
Excellent adhesion	No environmental pollution;
Safety for workers	Simple maintenance and application
Smooth and glossy finish	High economic efficiency

### PRODUCT DATA:

Appearance/Color:	According to the company's paint catalogue
Packaging	Set of 24kg (Component A + B)
	Component A: 4 kg/carton
	Component B: 20 kg/carton

### TECHNICAL DATA

Solid content	$\geq 80\%$
Adhesion (TCVN 2097:1995)	$\geq 1.0$ score
Fineness of grind (TCVN 2091:2015)	$\leq 40 \mu\text{m}$
Abrasivity (JIS K5600:1999)	$\geq 0.6 \text{ mg/cm}^2$
Impact resistance (TCVN 2100-2:2013)	$\geq 50 \text{ Kg.cm}$
Working time	40-60 minutes
Construction duration for the next coat	12-24 hours
Complete drying time	5-7 days
Walkable dry after	24 hours
Chemical resistance after 7 days	No blistering when soaked in acidic, alkaline, saltwater, gasoline, or oil environments

---

## APPLICATION PROCEDURES

### SURFACE PREPARATION

The concrete surface must be sound and of sufficient compressive strength (minimum 25 N/mm<sup>2</sup>), not friable, slightly rough, free of dust and non-adhesives as well as oil, grease or other possible impurities which make the primer not adhesive.

If necessary, the surface can be treated mechanically before applying the primer by abrasive blast cleaning or scarifying equipment, high-pressure water jets or other specialized grinding machines.

The steel surface must be cleaned of rust and harmful organic impurities that affect the adhesion of the primer.

### APPLICATION

Gradually pour component A into component B, stirring with a stirrer at a rate of about 400 rpm. After mixing 2 components, stir until the mixture is homogeneously brown.

Shelf life: after mixing 2 parts, the shelf life is 40 minutes in the allowable conditions.

After mixing, the product should be used within the allowed shelf life. Beyond that shelf life, the adhesion of the primer will be lower.

Application: It can be applied by all methods such as sweeping, rolling, spraying.

Application standard: depending on surface flatness, application method and duration. General standard is about 0.1 - 0.2 kg/m<sup>2</sup>/coating.

### CLEANING

Clean all tools and application equipment with acetone immediately after use.

Wash equipment after every working hour. If plastic sticking tools get dry, it will be very difficult to wash.

---

## SHELF LIFE & MAINTENANCE

Keep in cool, dry place, avoid overheating or direct exposure to sunlight.

Avoid direct sunlight. Shelf life is 01 year in case of intact containers.

---

## HEALTH AND SAFETY

### PROTECTION MEASURES

During the construction of sites, enclosed spaces should be adequately ventilated.

During application, protective gloves and skin protection cream must be used. Hardener should not touch the skin and splash in the eyes. If primer accidentally falls on skin, wash immediately with soap and water. If primer accidentally falls in eyes, rinse with plenty of water and seek medical attention immediately.

### ECOLOGY

In liquid state, component A, component B and solvents can pollute the water source, so do not pour them into water sources, sewers or soil.

### NOTES

Products that are fully hardened but not in use can be disposed with the consent and permission of local authorities.

---

## WARRANTY

*The technical information and product usage guide based on Science and our experience. The above information is of a general nature only. In practice, users should check the suitability level for each specific case. The users always refer to the latest data sheet of the product. We will provide this document upon request.*



**VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND  
TECHNOLOGY CENTRE FOR CORROSION  
PREVENTION AND CONSTRUCTION CONSULTANCY**

*Add: No.81, Tran Cung Str, Nghia Tan Ward, Cau Giay  
District, Ha Noi*

*Tel: 024.37555879; 0972.881.499*